Thứ Năm, Ngày 5 Tháng 12 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đảo chiều ngoạn mục

▶ Thị trường có phiên đảo chiều ngoạn mục trong phiên giao dịch ngày thứ Năm. Nước ngoài quay trở lại mua ròng, tạo động lực cho thị trường tăng điểm. Thanh khoản thị trường cũng cải thiện và vượt mức bình quân 20 phiên gần nhất.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 27.12 điểm (+2.19%), đóng cửa tại 1,267.53 điểm; HNX-Index tăng 4.98 điểm (+2.2%), đạt 229.60 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 23.57 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,049 triệu cổ phiếu được giao dịch. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 666.3 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG, MSN và FPT.

▶ HPG (+4.31%), FPT (+3.48%), CTG (+3.12%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Ở chiều ngược lại, HVN (-3.15%), VTP (-6.96%), CTR (-2.61%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Nguyên vật liệu; Thực phẩm và đồ uống; Dịch vụ tài chính là ba nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, MCH, SSI.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX đóng cửa tăng 27.12 điểm với thanh khoản gấp rưỡi so với trung bình 20 phiên, đây là mức thanh khoản cao nhất tính từ đầu tháng 10 đến nay. Thị trường bất ngờ tăng điểm mạnh và có nét tương đồng với một vài lần tăng trước đó với thanh khoản gia tăng sau quá trình kiểm định thành công vùng 1,200. Kịch bản phe mua xuất hiện khiến chỉ số phục hồi từ vùng 1,240 đã xảy ra khiến khả năng cao VNINDEX sẽ tiệm cận lại vùng kháng cự 1,300 trong tuần tới. Chúng tôi cũng lưu ý VNINDEX vẫn đang giao dịch trong biên độ 1,200 – 1,300 hơn nửa năm nay nên áp lực chốt lời tại vùng 1,300 là rất lớn.

Chiến lược: Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300. Nhà đầu tư có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ. Và không nên mua mới cho đến khi chỉ số vượt hẳn 1,300 hoặc quay về kiểm định lại vùng 1,200 – 1,220.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,268	2.2	1.7	13.6	14.5	1.6	5,104,383
VN30 Index	1,338	3.1	1.8	21.5	11.3	1.6	3,547,903
VN Midcap	1,895	2.5	2.0	10.3	17.6	1.5	998,867
VN Smallcap	1,428	1.8	2.7	4.2	17.8	1.0	257,087
HNX Index	230	2.2	2.1	-0.8	16.3	1.2	301,341
UpCom	93	0.6	1.1	8.1	13.4	1.8	1,569,227

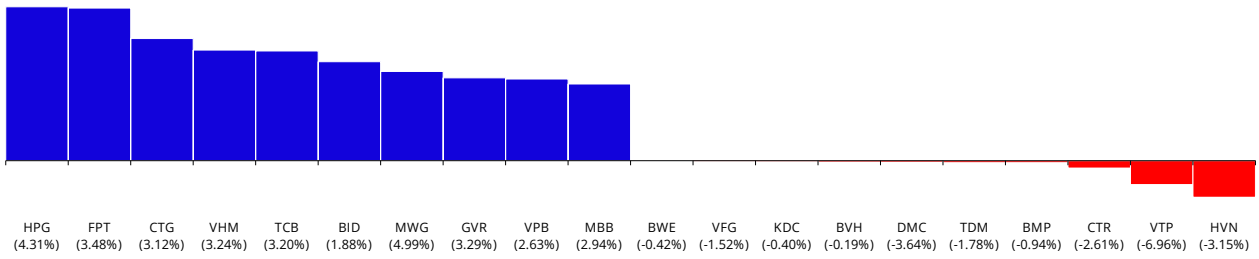
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.8	-3.8	39.8	1.5	255.0	4.0	130,087
Bảo hiểm	0.0	14.8	25.6	25.4	16.7	1.7	51,182
Bất động sản	3.0	-0.3	-6.0	-3.9	13.7	1.2	693,999
CNTT	3.3	11.6	72.7	76.2	34.4	6.7	237,069
Dầu khí	1.2	-0.1	42.7	6.0	22.9	2.5	64,816
Dịch vụ tài chính	6.2	1.4	9.0	8.4	22.1	1.8	197,481
Tiện ích	0.5	0.0	-3.3	-6.1	15.0	1.8	289,971
Du lịch và Giải trí	-0.7	6.3	29.1	35.2	n.a	33.2	124,806
Hàng & DV CN	1.4	2.5	11.2	11.2	15.4	1.8	145,217
Hàng CN & Gia dụng	1.8	4.2	17.6	22.0	16.3	2.0	61,411
Hóa chất	2.5	-0.2	31.1	32.0	27.6	2.1	233,466
Ngân hàng	2.1	1.0	19.4	21.0	10.3	1.7	2,100,292
Ô tô và phụ tùng	2.1	-1.6	-2.2	3.0	17.2	1.1	14,295
Tài nguyên Cơ bản	3.8	3.2	4.7	7.3	35.4	1.5	224,817
Th.phẩm & Đồ uống	1.5	1.2	1.2	3.5	25.2	2.7	437,144
Truyền thông	4.2	21.1	4.7	16.1	35.1	1.2	2,239
Xây dựng và Vật liệu	1.1	2.2	-1.8	-2.1	25.3	1.4	123,372
Y tế	0.2	3.5	15.0	17.0	15.7	2.2	39,852

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	-0.1	0.1	2.7	5.1	4.8	2.1
USD/JPY	150	-0.3	-0.9	-0.9	4.7	6.5	2.1
USD/CNY	7	0.0	0.3	2.3	2.5	2.3	1.7
KRW/USD	1,416	0.2	1.5	2.6	6.1	9.9	8.0
EUR/USD	1	-0.1	0.2	3.8	5.6	4.9	2.6
USD/VND	25,393	0.0	0.1	0.2	2.6	4.6	4.6
Dầu Thô	69	0.3	0.0	-4.5	-0.6	-4.0	-4.9
Xăng	237	22.3	20.1	15.9	23.1	12.8	12.3
Khí đốt	3	2.1	-3.1	16.3	37.8	23.5	14.6
Than	133	-0.3	-5.5	-6.9	-5.7	-9.2	-0.9
Vàng	2,643	-0.3	0.2	-3.7	5.0	28.1	30.9
Thép cuộn	3,565	0.0	1.2	0.8	13.9	-12.6	-11.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ support@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. L18 – Bất động sản: HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 18 (Licogi 18) vừa thông qua nghị quyết về việc đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng tại Khu đô thị mới Bắc cầu Hàn (giai đoạn 1).

2. VHM – Bất động sản: Vinhomes vừa thông báo thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong đó thông tin vốn điều lệ được điều chỉnh giảm từ 43,544 tỷ đồng xuống còn 41,074 tỷ đồng. Nguyên nhân do công ty mua lại cổ phiếu của chính mình.

3. YEG – Truyền thông: Công ty giải trí này vừa hé lộ doanh thu quý 3/2024 đạt hơn 345 tỷ đồng, tăng trưởng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm ngoái và là mức doanh thu cao nhất kể từ quý 4/2020. Khấu trừ các chi phí liên quan, Yeah1 báo lãi quý 3 gấp 10 lần cùng kỳ, đạt hơn 34 tỷ đồng.

4. VRG – Cao su: Trong bối cảnh Uỷ ban châu Âu đưa ra nhiều yêu cầu đối với các nhà xuất khẩu để thực thi EUDR, trong thời gian qua VRG đã triển khai thực hiện các hoạt động để thích ứng với quy định này, nhằm tránh ảnh hưởng tới việc xuất khẩu cao su sang thị trường EU.

5. MCH – Hàng tiêu dùng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 4/12, vốn hóa thị trường của Masan Consumer đạt mức hơn 161,000 tỷ đồng, nằm trong top 10 công ty có giá trị vốn hóa cao nhất tại Việt Nam.

6. BID – Ngân hàng: BIDV dự kiến phát hành tối đa gần 1,2 tỷ cổ phiếu phổ thông để chi trả cổ tức cho cổ đông nhằm tăng vốn điều lệ từ gần 57,004.4 tỷ đồng lên gần 68,975.3 tỷ đồng..

7. GLC – Nguyên vật liệu: Đầu tháng 12, Công ty Vàng Lào Cai ra nghị quyết miễn nhiệm một loạt Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

8. SZC – Khu công nghiệp: Kinh doanh tăng trưởng, CTCP Sonadezi Châu Đức muốn mua lại toàn bộ dư nợ trái phiếu đã phát hành năm 2021.

9. BW Industrial – Khu công nghiệp: Liên tục mở rộng hoạt động đầu tư và phát triển trong lĩnh vực bất động sản logistics và công nghiệp với tổng tài sản trên 3 tỷ USD, Công ty cổ phần Phát triển Công nghiệp BW (BW Industrial) đang có kế hoạch IPO tại Việt Nam.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh - HCM

HCM – Dịch vụ tài chính: Đại hội bất thường của Chứng khoán TP.HCM - HSC đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ thêm 3,600 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/4/2024	12/5/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dịch vụ tài chính	122.9	1,401	3,501	1,571	
2	Truyền thông	118.9	78	147	67	
3	Tài nguyên Cơ bản	110.4	619	1,756	835	
4	Bất động sản	60.4	2,272	3,498	2,180	
5	Ngân hàng	58.6	1,968	3,709	2,339	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42.0	730	963	678	
7	Bán lẻ	38.7	670	792	571	
8	Thực phẩm và đồ uống	36.3	944	1,171	859	
9	Du lịch và Giải trí	33.4	162	242	182	
10	Dầu khí	27.2	86	113	89	
11	Ô tô và phụ tùng	21.8	57	70	58	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15.9	157	207	179	
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	13.1	223	360	318	
14	Xây dựng và Vật liệu	9.5	632	803	733	
15	Hóa chất	1.5	763	648	638	
16	Y tế	-11.5	79	68	77	
17	Bảo hiểm	-13.2	72	89	103	

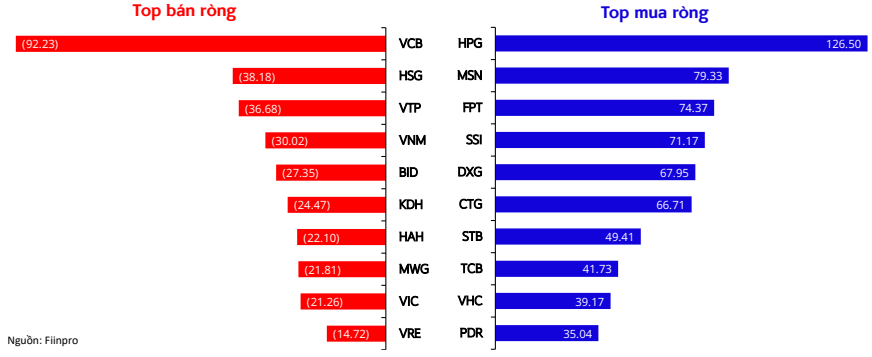
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,850	4.3	5.5	9.6	231	1,220.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	25,700	6.9	5.8	-2.6	293	889.4	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,500	2.6	2.4	1.6	307	607.9	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	17,950	6.8	3.2	-7.2	181	655.4	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,750	6.9	5.1	5.7	387	515.8	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	13,850	4.5	-0.4	-29.1	364	426.3	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,950	6.8	2.8	21.9	191	422.2	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	30,450	5.5	5.4	21.4	245	362.9	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,800	6.9	3.1	-13.4	201	370.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	10,350	6.6	3.5	-9.2	162	369.6	
STB	Sacombank	Ngân hàng	33,950	4.8	2.4	21.5	100	438.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	36,400	3.1	2.8	34.3	137	373.0	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	61,000	5.0	1.7	42.5	69	518.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,000	4.0	3.2	-21.5	146	337.5	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	140,400	-7.0	9.0	79.1	161	310.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,750.0	6.9	5.1	5.7	5.2	34.75	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	27,000.0	5.1	6.3	1.8	6.0	27.00	
CTS	Chứng khoán Vietinbank	Dịch vụ tài chính	36,350.0	6.9	3.1	28.4	4.0	36.35	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	36,200.0	1.1	5.2	-4.7	3.5	36.20	
TVS	Chứng khoán Thiên Việt	Dịch vụ tài chính	21,150.0	5.2	4.2	10.3	4.4	21.15	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	17,800.0	6.6	4.4	10.9	4.7	17.80	
HTN	Hưng Thịnh Incons	Bất động sản	8,050.0	3.9	10.4	-49.7	9.9	8.05	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	13,850.0	4.5	-0.4	-29.1	0.8	13.85	
ABS	DV Nông nghiệp Bình Thuận	Bán lẻ	4,010.0	4.7	1.5	-30.7	2.9	4.01	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	19,300.0	3.2	-0.5	-21.7	0.0	19.30	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/5/2024	2,004.1	1,338.5	665.7
12/4/2024	1,036.6	1,688.9	-652.3
12/3/2024	1,260.7	1,487.1	-226.3
12/2/2024	1,530.3	1,834.5	-304.3
11/29/2024	1,812.0	1,482.1	329.9
11/28/2024	1,163.9	1,119.0	44.9
11/27/2024	1,668.6	1,329.4	339.2
11/26/2024	1,511.0	1,282.5	228.4
11/25/2024	1,688.6	1,633.3	55.4
11/22/2024	1,555.8	1,526.4	29.3
11/21/2024	1,464.4	2,325.8	-861.4
11/20/2024	1,851.1	3,068.9	-1,217.8
11/19/2024	1,121.7	2,797.3	-1,675.6
11/18/2024	1,416.6	2,890.2	-1,473.6
11/15/2024	2,047.8	3,377.2	-1,329.4
11/14/2024	1,569.6	2,526.6	-957.0

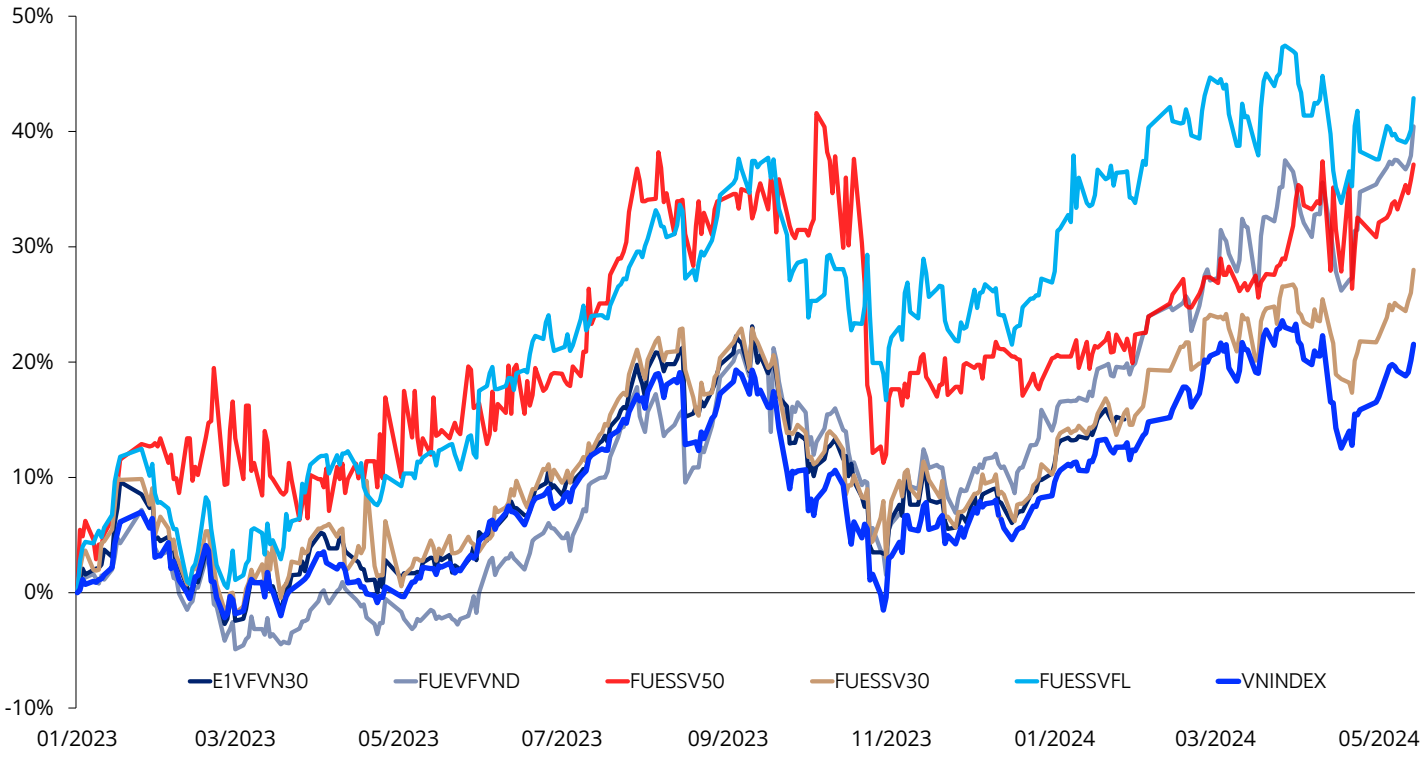
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,350	2.5%	1.5%	20.2%	196,700	4.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,950	2.7%	1.5%	19.5%	33,400	0.7	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,400	2.9%	-0.3%	16.0%	162,200	3.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,070	2.4%	0.7%	25.1%	752,100	24.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,800	2.4%	0.3%	16.1%	112,700	2.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,510	2.1%	0.7%	18.2%	5,600	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,160	3.2%	1.8%	19.8%	2,401,200	38.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,320	2.0%	-0.4%	-1.2%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,910	1.8%	0.7%	18.8%	26,900	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,830	2.0%	1.7%	8.5%	12,200	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,700	1.0%	0.4%	19.8%	1,000	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,980	2.1%	2.4%	27.9%	1,300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,840	2.4%	0.3%	-7.7%	3,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,460	n.a	0.3%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,000	0.0%	-1.0%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	264.0	(300,974)	(478,210)	23.2	15.2	0.9	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	18.0	27.0	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.1	16,358	(153,282)	18.4	19.7	1.0	2.53	1.3	8.0	82.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	480.4	(200,324)	359,594	31.2	19.0	0.9	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	18.9	15.7	0.9	1.70	1.6	11.9	46.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.5	-	8,061	21.0	17.8	0.9	2.05	1.6	10.5	63.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	58,204	56,605	23.8	16.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-1.0	43.1	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	69.7	34,130	203,657	22.9	20.1	0.9	1.99	1.6	10.8	64.4
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.9	-	-	10.4	24.5	0.9	1.43	1.5	16.9	44.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.3	1,224	1,224	22.1	20.0	0.9	2.22	1.3	8.5	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(81,795)	(80,422)	32.4	19.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-11.0	39.6	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.18	2.0	12.8	82.4
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities